

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIỒNG TRÔM  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2020/HS - ST  
Ngày 23 - 12 - 2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Dương Ngọc Tú.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Lê Văn Cảnh.

2. Ông Đỗ Thanh Tuyển.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Yến Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Trọng Vịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2020/TLST - HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

**Dương Văn Tú V** - Sinh ngày 29/7/1996.

Nơi sinh: tỉnh Bến Tre.

Nơi cư trú: ấp HN 2, xã HL, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Dương Văn S và bà Đoàn Thị H.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 09/7/2018, bị Công an huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi Vi phạm các quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên, đã nộp phạt ngày 12/7/2018.

- Ngày 27/3/2020, bị Công an tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính số tiền 32.000.000 đồng về hành vi Vi phạm các quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên và sử dụng trái phép tài sản, đã nộp phạt ngày 27/3/2020.

Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/8/2020 cho đến nay.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại tòa.

\* **Bị hại:** Anh Đặng Hồng T - Sinh năm: 2000; nơi cư trú: ấp HHT, xã HN, huyện GT, tỉnh Bến Tre (đã chết).

**Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Ông Đặng Quốc T - Sinh năm: 1965; nơi cư trú: ấp HHT, xã HN, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

**Người đại diện theo ủy quyền của ông Đặng Quốc Thúc:** Bà Đặng Thị P - Sinh năm: 1948; nơi cư trú: ấp HHT, xã HN, huyện GT, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

\* **Người làm chứng:**

1. Anh Lê Trung C - Sinh năm: 1964; nơi cư trú: ấp HHT, xã HN, huyện GT, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

2. Anh Lê Thành L - Sinh năm: 1969; nơi cư trú: ấp HHT, xã HN, huyện GT, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút, ngày 22/11/2019, Dương Văn Tú V không có giấy phép lái xe theo quy định, có nồng độ cồn trong máu là 191 miligam/100 mililit máu (mức quy định là <50mg/100ml), điều khiển xe mô tô biển số 52Y2 - 3080 không đèn chiếu sáng, lưu thông trên lộ liên xã Hưng Lễ - Hưng Nhượng theo hướng từ xã Hưng Nhượng đi xã Hưng Lễ. Khi đến khu vực thuộc ấp Hưng Hòa Tây, xã Hưng Nhượng, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, Vinh điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái đụng vào xe mô tô biển số 54Z1 - 0931 do Đặng Hồng T điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả, T bị thương nặng được đưa đến Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, tỉnh Bến Tre cấp cứu, nhưng đã tử vong trên đường đi.

*Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 22/11/2019 thể hiện:*

Hiện trường vụ án xảy ra trên lộ liên xã Hưng Nhượng - Hưng Lễ, cụ thể tại khu vực thuộc ấp Hưng Hòa Tây, xã Hưng Nhượng, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, là đoạn đường thẳng, mặt lộ rộng 5,50m được trải bê tông bằng phẳng, khu vực xảy ra vụ tai nạn giao thông không có biển báo hiệu giao thông đường bộ, chọn hướng từ xã Hưng Lễ đi xã Hưng Nhượng, huyện Giồng Trôm làm

hướng chuẩn, lấy trụ điện số 06/1 nằm ngoài lề phải theo hướng khám nghiệm làm điểm mốc cố định, ghi nhận:

Từ trụ điện số 06/1 về hướng xã Hưng Lễ 6,20m là đầu vết cày 1, có chiều hướng phát triển theo hướng từ xã Hưng Lễ đi xã Hưng Nhượng, dạng đứt quãng, kích thước (0,54 x 0,01)m, đầu vết cày 1 cách lề chuẩn 1,81m, cuối vết cày 1 cách lề chuẩn 2,17m; từ đầu vết cày 1 theo hướng khám nghiệm 0,33m là cuối vết chà, kích thước (0,33 x 0,07)m, có chiều hướng phát triển theo hướng từ xã Hưng Lễ đi xã Hưng Nhượng, đầu vết chà cách lề chuẩn 1,75m, cuối vết chà cách lề chuẩn 1,78m; từ cuối vết cày 1 theo hướng khám nghiệm 0,59m là trực trước xe mô tô biển số 52Y2 - 3080, xe bị ngã nghiêng về bên phải, đầu quay về hướng xã Hưng Lễ, trực trước cách lề chuẩn 1,62m, trực sau cách lề chuẩn 1,16m; tại vị trí đầu gát chân trước bên phải xe mô tô biển số 52Y2 - 3080 là cuối vết cày 2, có chiều hướng phát triển theo hướng từ xã Hưng Lễ đi xã Hưng Nhượng, dạng đứt quãng, kích thước (0,23 x 0,01)m, đầu vết cày 2 cách lề chuẩn 1,39m, cuối vết cày 2 cách lề chuẩn 1,34m; từ cuối vết cày 1 theo hướng khám nghiệm 1,48m, là đầu vết cày 3, có chiều hướng phát triển theo hướng từ xã Hưng Lễ đi xã Hưng Nhượng, dạng đứt quãng, kích thước (1,41 x 0,01)m, đầu vết cày 3 cách lề chuẩn 3,02m, cuối vết cày 3 cách lề chuẩn 3,94m; từ đầu vết cày 3 về hướng xã Hưng Lễ 2,03m là tâm vùng máu, dạng vết máu loang, không rõ hình, kích thước (1,50 x 1,10)m, tâm vùng máu cách lề chuẩn 4,80m; cuối vết cày 3 trùng với cần số xe mô tô biển số 54Z1 - 0931, xe bị ngã nghiêng về bên trái, đầu quay về hướng xã Hưng Nhượng, trực trước cách lề chuẩn cùng là 3,91m; từ trực trước xe mô tô biển số 54Z1 - 0931 về hướng xã Hưng Lễ 0,68m là cuối vết cày 4, có chiều hướng phát triển theo hướng từ xã Hưng Lễ đi xã Hưng Nhượng, dạng liền nét, kích thước (0,09 x 0,01)m, đầu vết cày 4 cách lề chuẩn 3,40m, cuối vết cày 4 cách lề chuẩn 3,43m.

*Biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 25/11/2019 đối với xe mô tô biển số 52Y2-3080, theo hướng từ phải qua trái, từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, ghi nhận:* Phần đầu xe bị vỡ toàn bộ, cong biến dạng; phuộc trước, bánh xe trước bị vỡ, cong biến dạng theo hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải, mặt ngoài lớp xe trước có vết hằn kích thước (5,5 x 4,5)cm, cách vết hằn 21cm là vết ma sát ở bên trái lớp xe kích thước (07 x 04)cm; yên xe rời khỏi xe; đầu gát chân trước bên phải có vết trầy xước kích thước (01 x 0,5)cm; đầu cần thắng sau bên phải có vết trầy xước kích thước (1,5 x 0,5)cm; mặt ngoài bên phải khung nâng xe có vết trầy xước kích thước (06 x 0,5)cm.

*Biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 25/11/2019 đối với xe mô tô biển số 54Z1-0931, theo hướng từ phải qua trái, từ trên xuống dưới, từ trước ra sau,*

*ghi nhận:* Phần đầu xe bị vỡ hoàn toàn; ống nhựa tay cầm lái bên phải bị tuột rời khỏi ghi đông xe; phuộc trước bên phải và bên trái bị cong biến dạng theo hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải; lốp xe trước không còn hơi, mặt ngoài bên phải lốp xe trước có vết ma sát kích thước (13 x 03)cm; cạnh phải khung bánh mâm bánh xe trước có hai vết vỡ, vết một có kích thước (11 x 02)cm, vết hai có kích thước (12 x 02)cm; cần thắng sau, gát chân trước bên phải và cần khởi động máy bị cong theo hướng từ trước ra sau; gốc ốp lốc máy phía trước bên phải có vết vỡ kích thước (02 x 01)cm; mặt ngoài lốc máy bên phải có vết trầy xước kích thước (1,5 x 0,2)cm; phần nhựa gát chân trước bên trái bị vỡ và có vết trầy xước kích thước (04 x 2,5)cm, đầu phần kim loại bị cong theo hướng từ trước ra sau và có vết trầy xước kích thước (01 x 0,5)cm.

*Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 175/TT ngày 27/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận:*

*1. Dấu hiệu chính qua giám định:*

- Sây sát, dập rách da, bầm tụ máu vùng trán phải.
- Xuất huyết, tụ máu nặng dưới da vùng trán phải.
- Xuất huyết, tụ máu trong cơ thái dương phải.
- Vỡ phức tạp xương hộp sọ vùng trán phải, có nhiều mảnh xương rời, sụn lún vào bên trong.
- Tụ máu ngoài và dưới màng cứng.
- Rách màng cứng.
- Xuất huyết lan tỏa dưới màng mềm bán cầu đại não phải.
- Giập và thoát nhu mô não ra ngoài.

*2. Nguyên nhân chết:* Do chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ, giập não.

*Tại Kết luận giám định số 1205/C09B ngày 31/3/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:*

1. Dấu vết trượt xước, biến dạng các chi tiết phía trước (bánh xe, trục giảm xóc) xe mô tô biển số 52Y2-3080 có chiều từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh phù hợp dấu vết trượt xước, biến dạng bám chất màu trắng bạc các chi tiết bên phải xe mô tô biển số 54Z1-0931 (cần đạp phanh, gác chân trước và cần khởi động) có chiều từ trước về sau.

2. Trên cơ sở hình thành dấu vết và các tài liệu kèm theo xác định: vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 52Y2 - 3080 với xe mô tô biển số 54Z1 - 0931 trên mặt đường nằm trên phần đường bên phải tính theo lề chuẩn.

*Tại Bản kết luận giám định số 212/2020/SK-SM ngày 14/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận về số khung số, số máy của xe mô tô biển số 52Y-3080 như sau:*

- Số khung trước giám định: \*LGNXCGLX811039305\*. Số khung sau giám định: ký tự hiện tại là nguyên thủy.

- Số máy trước giám định: VAVL...(dấu “...” là ký tự bị tẩy xóa không đọc được). Số máy sau giám định: bị tẩy xóa, ký tự nguyên thủy tìm được VAVLC152FMH300750.

Như vậy, hành vi của Dương Văn Tú V đã vi phạm khoản 5 Điều 4, khoản 8, 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 58 của Luật giao thông đường bộ.

Cáo trạng số: 63/CT - VKSGT ngày 26/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đã quyết định truy tố bị cáo Dương Văn Tú V về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn Tú V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

*Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, các điều 357, 584, 591 Bộ luật dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất số tiền bồi thường là 40.000.000đồng. Do bị cáo đã bồi thường được 30.000.000đồng nên buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 10.000.000đồng.

*Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Giồng Trôm đã trao trả xe mô tô biển số 54Z1 - 0931 cho đại diện của bị hại.

Đối với xe mô tô Biển số 52Y2-3080 do chưa xác định được nguồn gốc, qua kết quả tra cứu và kết luận giám định số khung, số máy ghi nhận thông tin về xe mô tô nêu trên là không phù hợp với nhau, đồng thời Cơ quan điều tra đã

thông báo nhưng chưa tìm được chủ sở hữu, nên chuyển Cảnh sát giao thông Công an huyện Giồng Trôm quản lý, xử lý theo pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tổ tụng, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định này. Từ đó cho thấy các hành vi, quyết định này là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 21 giờ 45 phút, ngày 22/11/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 52Y2 - 3080, lưu thông trên lộ liên xã Hưng Lễ - Hưng Nhượng theo hướng từ xã Hưng Nhượng đi xã Hưng Lễ. Khi đến khu vực thuộc ấp Hưng Hòa Tây, xã Hưng Nhượng, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, bị cáo điều khiển xe mô tô lấn sang trái và đụng vào xe mô tô biển số 54Z1 - 0931 do Đặng Hồng T điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả làm anh Đặng Hồng T tử vong do chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ, giập não.

Tại Kết luận giám định số 1205/C09B ngày 31/3/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Vị trí va chạm giữa xe mô tô Biển số 52Y2 - 3080 với xe mô tô Biển số 54Z1 - 0931 trên mặt đường nằm trên phần đường bên phải tính theo lề chuẩn (phần đường lưu thông của xe mô tô biển số 54Z1 - 0931 do bị hại điều khiển).

Tại Bản kết luận giám định số 6364/C09B ngày 11/12/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận về dung tích xilanh của xe mô tô biển số 52Y2 - 3080 là 119cm<sup>3</sup>.

Tại kết quả xét nghiệm lúc 00 giờ 25 phút ngày 23/11/2019 của Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu ghi nhận nồng độ cồn trong máu của bị cáo là 191mg/100ml máu (mức cho phép không vượt quá 50mg/100ml).

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo cho rằng do có uống bia nên bị cáo không nhớ tai nạn xảy ra như thế nào. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị cáo đã được xem lại ảnh chụp hiện trường và bị cáo cũng thống nhất với kết luận giám định về việc bị cáo lấn đường dẫn đến tai nạn.

[3] Xét thấy, bị cáo chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lái xe theo quy định nhưng bị cáo lại điều khiển xe moto có dung tích xilanh trên 50cm<sup>3</sup>, bị cáo không tuân thủ luật giao thông đường bộ, bị cáo điều khiển xe trong tình trạng có nồng độ cồn trong cơ thể vượt mức quy định dẫn đến không làm chủ được tay lái, không xử lý được tình huống, lấn sang lề trái dẫn đến va chạm. Đây là nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn mà hậu quả là tước đi sinh mạng của anh Đặng Hồng T, gây đau thương không gì bù đắp được cho gia đình bị hại.

Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, tai nạn xảy ra là do lỗi của bị cáo, hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự. Do vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Trong lượng hình, hội đồng xét xử xét thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000đồng. Tại phiên tòa phía bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân không tốt, bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng. Do đó cần phải có hình phạt tương xứng bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất tổng số tiền bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần là 40.000.000đồng. Tại phiên tòa các bên thừa nhận và xác nhận tổng số tiền bị cáo đã bồi thường là 30.000.000đồng. Do vậy, bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 10.000.000đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được chấp nhận.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Dương Văn Tú V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

**2.** Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, các điều 584, 585, 586, 591, 601 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại chi phí mai táng, tổn thất tinh thần với số tiền là 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền phải trả nêu trên nếu chưa thi hành thì phải chịu lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

**3.** Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Giồng Trôm đã trao trả xe mô tô biển kiểm soát 54Z1 - 0931 cho đại diện hợp pháp của bị hại.

Tiếp tục giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm tạm giữ 01 xe mô tô hai bánh, biển số 52Y2 - 3080, số khung LGNXCGLX811039305, số máy VAVLC152FMH300750, đã qua sử dụng để xác minh làm rõ nguồn gốc, chủ sở hữu và xử lý theo quy định.

**4.** Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 500.000đồng (năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

**5.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền



thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Những người TGTT;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Công an huyện Giồng Trôm;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- Lưu hsva, THAHS, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký tên và đóng dấu)**

**Dương Ngọc Tú**